

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Nghĩa và bà Trần Thị Ngọc Diễm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Tú Vương – Kiểm sát viên.

Vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn K, sinh năm 1991; ĐKNKTT và chỗ ở: thôn BT, xã HXD, huyện DH, tỉnh Phú Yên; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Đoàn Kim H (chết) và bà Trần Thị Ph, sinh năm 1960; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tạm giam ngày 23/12/2017, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Trần Thị Bích H, sinh năm 1990; ĐKTT: thôn PH, xã HĐ, huyện TH, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở: 25 TrPh, phường B, TP. Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Văn C, sinh năm 1973; Địa chỉ: đường M, phường HTh, quận MM, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Hồ Thanh S, sinh năm 1988; Địa chỉ: nn/n khu phố M, phường TCH, quận MM, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Trần Thị Ph, sinh năm 1960; Địa chỉ: thôn BT, xã HXD, huyện DH,, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Người làm chứng: Trần Văn T, sinh năm 1967; Địa chỉ: thôn BT, xã HXD, huyện DH, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 10/12/2017, Trần Văn K và Lê Sỹ Hg (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) rủ nhau đến thành phố Tuy Hòa để trộm cắp tài sản. Lúc này, K điều khiển xe mô tô hiệu Cup Thái, biển số 78AF-00mmm của mẹ ruột là bà Trần Thị Ph đến thành phố Tuy Hòa.

Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi đến dãy nhà trọ tại địa chỉ 25 TrPh, phường B, thành phố T, quan sát thấy dãy nhà trọ đóng cửa, không có người trông coi. Cả hai đến trước cửa phòng trọ số 3 của chị Trần Thị Bích H, sinh năm 1990, trú tại thôn PH, xã HĐ, huyện TH, tỉnh Phú Yên, Hg dùng đoạn sắt phá khóa cửa phòng trọ số 3 rồi đứng bên ngoài canh giới để K vào trong phòng trộm cắp tài sản. Khi vào bên trong, K lục lọi tài sản nhưng chỉ thấy 01 ví da màu Hg bên trong có giấy đăng ký xe và giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm xe mô tô 78F1-vvvvvv, giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe mô tô của chị H và xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 78F1-vvvvvv, không khóa cổ. Khi cầm số giấy tờ trên ra ngoài đưa cho Hg rồi cả hai bỏ đi. Khi đến chợ phường B, thành phố T, lúc này Hg nói không có tài sản thì lấy xe mô tô, K đồng ý nên cả hai quay lại phòng trọ của chị H. Lúc này, K vào phòng trọ số 3 dắt xe mô tô 78F1-vvvvvv ra ngoài rồi ngồi trên xe này để Hg điều khiển xe 78AF-00mmm dùng chân đẩy xe mô tô này về xã Hòa Xuân Đông, huyện Đông Hòa. Sau đó, K và Hg về trả xe mô tô 78AF-00mmm cho bà Ph rồi cả hai đem xe mô tô trộm cắp được đón xe khách vào thành phố Hồ Chí Minh. Khi vào thành phố Hồ Chí Minh, Hg viết giấy bán xe đứng tên chị H để bán xe mô tô trên cho K, sau đó mang xe mô tô này thế chấp cho anh Nguyễn Văn C với số tiền 12.000.000đồng, rồi cả hai tiêu xài cá nhân. Đến ngày 21/12/2017, K mang giấy tờ cầm cố xe mô tô 78F1-vvvvvv đến tiệm mua bán xe NH, địa chỉ mmm NTA, phường HT, quận MM, thành phố Hồ Chí Minh gặp anh Hồ Thanh S để hỏi bán xe mô tô đang cầm cố thì anh S đồng ý mua với giá 14.000.000đồng. Sau đó, K và anh S đến gặp anh C, anh S đưa cho anh C số tiền 12.500.000 đồng rồi lấy xe mô tô 78F1-vvvvvv, lúc này anh S nghi ngờ nên không đồng ý mua và yêu cầu K trả số tiền 12.500.000 đồng nhưng K không đồng ý nên S báo cáo cơ quan công an toàn bộ vụ việc.

Tại Bản định giá tài sản ngày 22/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Tuy Hòa kết luận: Xe mô tô biển số 78F1-vvvvvv trị giá 15.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- Tạm giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 78F1-vvvvvv; 01 giấy đăng ký xe mô tô 78F1-vvvvvv của chị Trần Thị Bích H.

- Tạm giữ chờ xử lý: 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn K; 01 xe mô tô Cup Thái màu xanh, biển số 78AF-00mmm; 01 giấy đăng ký xe mô tô, biển số 78AF-00mmm của bà Trần Thị Ph; 01 hợp đồng cầm cố tài sản số 76999 ngày 11/12/2017 của hiệu cầm đồ KN, có chữ ký của Trần Văn K; 01 tờ giấy lập bằng vở học sinh, thể hiện hợp đồng mua bán xe mô tô 78F1-vvvvvv có chữ ký của Trần Văn K; 01 DVD lưu trữ 04 file video định dạng mp4 ghi

nhận hình ảnh vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 10/12/2017 tại địa chỉ 25 TrPh, phường B, thành phố T, Phú Yên được trích từ camera khách sạn HK (số 23 TrPh, phường B, thành phố T, Phú Yên).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Trần Thị Bích H đã nhận lại xe nên không có yêu cầu gì; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Thanh S đã nhận đủ số tiền 12.500.000 đồng nên không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-HS ngày 22/02/2018 và văn bản số 104/VKS-HS ngày 18/4/2018 về việc giữ nguyên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại cáo trạng số 12/CT-VKS-HS ngày 22/02/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2017; Về dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét; Về vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo: 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn K; Trả lại cho bà Trần Thị Ph: 01 xe mô tô Cúp Thái màu xanh, biển số 78AF-00mmm; 01 giấy đăng ký xe mô tô, biển số 78AF-00mmm; Lưu tại hồ sơ vụ án: 01 hợp đồng cầm cố tài sản số 76999 ngày 11/12/2017 của hiệu cầm đồ KN, có chữ ký của Trần Văn K; 01 tờ giấy lập bằng vở học sinh, thể hiện hợp đồng mua bán xe mô tô 78F1-167.56 có chữ ký của Trần Văn K; 01 DVD lưu trữ 04 file video định dạng mp4 ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 10/12/2017 tại địa chỉ 25 TrPh, phường B, thành phố T, Phú Yên được trích từ camera khách sạn HK (số 23 TrPh, phường B, thành phố T, Phú Yên).

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội và phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Vì vậy đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 10/12/2017 tại nhà trọ số 25 TrPh, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên, bị cáo đã có hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 78F1-vvvvv của chị Trần Thị Bích H, trị giá 15.000.000 đồng. Do đó, hành vi bị cáo Trần Văn K đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 20/9/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong ngày 12/02/2013. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực tác động đến gia đình bồi thường khoản tiền thiệt hại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Do đó cần áp dụng điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trần Thị Bích H đã nhận lại xe nên không có yêu cầu; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Thanh S đã nhận đủ số tiền 12.500.000 đồng nên không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật cụ thể trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn K; Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Ph 01 xe mô tô Cúp Thái màu xanh, biển số 78AF-00mmm, 01 giấy đăng ký xe mô tô, biển số 78AF-00mmm; Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 hợp đồng cầm cố tài sản số 76999 ngày 11/12/2017 của hiệu cầm đồ KN, có chữ ký của Trần Văn K; 01 tờ giấy lập bằng vở học sinh, thể hiện hợp đồng mua bán xe mô tô 78F1-167.56 có chữ ký của Trần Văn K; 01 DVD lưu trữ 04 file video định dạng mp4 ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 10/12/2017 tại địa chỉ 25 TrPh, phường B, thành phố T, Phú Yên được trích từ camera khách sạn HK (số 23 TrPh, phường B, thành phố T, Phú Yên).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm b; p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn K 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày 23/12/2017.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn K (Hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án); Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Ph 01 xe mô tô Cúp Thái màu xanh, biển số 78AF-00mmm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/02/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển số 78AF-00mmm (Hiện đang tạm giữ tại hồ sơ vụ án); Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 hợp đồng cầm cố tài sản số 76999 ngày 11/12/2017 của hiệu cầm đồ KN, có chữ ký của Trần Văn K; 01 tờ giấy lập bằng vở học sinh, thể hiện hợp đồng mua bán xe mô tô 78F1-167.56 có chữ ký của Trần Văn K; 01 DVD lưu trữ 04 file video định dạng mp4 ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 10/12/2017 tại địa chỉ 25 TrPh, phường B, thành phố T, Phú Yên được trích từ camera khách sạn HK (số 23 TrPh, phường B, thành phố T, Phú Yên).

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn K phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thúy Hằng